

Số: 584 /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 15 tháng 02 năm 2019

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách công chức, viên chức được cử đến  
làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HD  
**ĐẾN** Số: 279  
Ngày: 18/02/19  
Chuyên: NP  
Lưu hồ sơ số:

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách công chức, viên chức được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương (Chi tiết: Có danh sách đính kèm).

### **Điều 2. Trách nhiệm, quyền lợi và thời hạn làm việc**

1. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chức trách, nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ; Quyết định số 4893/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương và các quy định khác có liên quan.

2. Lương, phụ cấp và các chế độ, chính sách khác của công chức, viên chức được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương thuộc biên chế của cơ quan, đơn vị nào thì cơ quan, đơn vị đó chi trả theo quy định; được hưởng quyền lợi và chế độ hỗ trợ thêm trong thời gian làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương theo Quyết định số

4893/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Hải Dương và các quy định của pháp luật hiện hành khác có liên quan.

3. Thời hạn công chức, viên chức được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương bắt đầu từ ngày 01 tháng 3 năm 2019 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ngành: Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Y tế, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Công Thương, Tài chính, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; các công chức, viên chức có tên trong Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, KSTTHC, (65b)4

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Dương Thái**

## DANH SÁCH

**Công chức, viên chức được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương**  
(*Phê duyệt kèm theo Quyết định số 584/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh*)



TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ (chức danh), đơn vị đang công tác	Trình độ chuyên môn	Lý luận chính trị	Ngạch CC,VC	Thâm niên công tác	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	<b>Sở Kế hoạch và Đầu tư</b>								
	Nguyễn Thị Thu Hiền		13/10/1976	Phó TP: Phòng Đầu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư.	Đại học	Trung cấp	Chuyên viên	8 năm	
	Nguyễn Thị Phương Thảo		18/10/1982	Phó TP: Phòng Đăng ký kinh doanh	Thạc sỹ	Trung cấp	Chuyên viên	12 năm	
2	<b>Sở Xây dựng</b>								
	Đỗ Thành Trung		03/9/1988	Chuyên viên: Văn phòng Sở Xây dựng	Thạc sỹ		Chuyên viên	5 năm	Đang học Trung cấp LLCT
3	<b>Sở Tài nguyên và Môi trường</b>								
	Cao Hải Tân		03/5/1971	Phó TP: Phòng Nghiệp vụ Quản lý đất đai.	Thạc sỹ	Cao cấp	Chuyên viên	10 năm	
	Nguyễn Anh Thắng		14/10/1983	Phó TP: Phòng Kiểm soát ô nhiễm - Chi cục Bảo vệ môi trường.	Thạc sỹ	Trung cấp	Chuyên viên	10 năm	
4	<b>Sở Tài chính</b>								
	Nguyễn Thị Minh Thu		26/8/1986	Chuyên viên: Phòng Tin học và TKTC.	Đại học	Trung cấp	Chuyên viên	5 năm	

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ (chức danh), đơn vị đang công tác	Trình độ chuyên môn	Lý luận chính trị	Ngạch CC,VC	Thâm niên công tác	Ghi chú
		Nam	Nữ						
5	<b>Sở Công thương</b>								
	Phan Thị Thu Huyền		19/11/1978	Phó TP: Phòng Kế hoạch – Tài chính - Tổng hợp.	Đại học	Trung cấp	Chuyên viên	16 năm	
	Bùi Văn An	28/6/1982		Phó TP: Phòng Quản lý thương mại.	Đại học		Chuyên viên	10 năm	Đang học Trung cấp LLCT
6	<b>Ban quản lý các khu công nghiệp</b>								
	Nguyễn Quang Huân	10/11/1979		Phó CVP: Văn phòng Ban quản lý các Khu công nghiệp	Thạc sỹ	Trung cấp	Chuyên viên	5 năm	
	Đỗ Thị Minh		15/10/1989	Chuyên viên: Phòng Quản lý lao động	Đại học	Sơ cấp	Chuyên viên	5 năm	
7	<b>Sở Nông nghiệp và PTNT</b>								
	Vũ Thị Miện		12/9/1983	Trưởng phòng: Phòng Thanh tra - Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản.	Đại học	Trung cấp	Chuyên viên	8 năm	
	Đình Xuân Thành	17/7/1982		Phó TP: Phòng Kế hoạch tổng hợp - Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão.	Thạc sỹ	Trung cấp	Chuyên viên	12 năm	
8	<b>Sở Nội vụ</b>								
	Phạm Văn Trung	20/7/1970		Phó TP: Phòng XDCQ & CTTN	Thạc sỹ	Cao cấp	CV chính	22 năm	
	Nguyễn Tiến Tài	13/9/1984		Thanh tra viên: Thanh tra Sở Nội vụ	Đại học	Trung cấp	Thanh tra viên	11 năm	

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ (chức danh), đơn vị đang công tác	Trình độ chuyên môn	Lý luận chính trị	Ngạch CC,VC	Thâm niên công tác	Ghi chú
		Nam	Nữ						
9	<b>Sở Giao thông vận tải</b>								
	Đỗ Quý Hùng	08/8/1961		Phó Chánh Văn phòng: Văn phòng Sở Giao thông vận tải	Đại học	Trung cấp	Chuyên viên chính	22 năm	
	Lê Đình Biên	10/01/1978		Phó TP: Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái.	Thạc sỹ	Cao cấp	Chuyên viên	12 năm	
10	<b>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</b>								
	Phạm Thị Nhớ		18/3/1990	Chuyên viên: Văn phòng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đại học	Sơ cấp	Chuyên viên	5 năm	
	Vũ Huy Cường	10/9/1984		Thanh tra viên: Thanh tra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thạc sỹ	Sơ cấp	Thanh tra viên	4 năm	
11	<b>Sở Thông tin và Truyền thông</b>								
	Nguyễn Thị Hoài Thương		20/7/1982	Phó CVP: Văn phòng Sở Thông tin và Truyền thông	Đại học	Trung cấp	Chuyên viên	4 năm	
12	<b>Sở Tư pháp</b>								
	Trần Quang Huy	02/3/1989		Chuyên viên: Văn phòng Sở Tư pháp	Đại học	Trung cấp	Chuyên viên	4 năm	
13	<b>Sở Lao động, Thương binh và Xã hội</b>								
	Phùng Thị Mai		08/3/1976	Phó TP: Phòng Người có công	Đại học	Trung cấp	Chuyên viên	24 năm	
	Phạm Văn Dẫn	08/03/1977		Phó CVP: Văn phòng Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Đại học	Trung cấp	Chuyên viên	09 năm	

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ (chức danh), đơn vị đang công tác	Trình độ chuyên môn	Lý luận chính trị	Ngạch CC,VC	Thâm niên công tác	Ghi chú
		Nam	Nữ						
14	Sở Khoa học và Công nghệ								
	Nguyễn Thị Định		21/5/1985	Chuyên viên: Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ	Đại học	Sơ cấp	Chuyên viên	5 năm	
15	Sở Giáo dục và Đào tạo								
	Phạm Hải Ninh		09/5/1982	Phó TP: Phòng Chính trị, tư tưởng	Thạc sỹ	Trung cấp	Chuyên viên	9 năm	
16	Sở Y tế								
	Phạm Thị Hương		13/12/1974	Phó TP: Phòng Quản lý hành nghề	Đại học	Trung cấp	Chuyên viên	10 năm	